

Phẩm 9: HÀNH TƯỚNG (1)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát nào không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu hành sắc là hành theo cái tướng của nó; nếu hành thọ, tưởng, hành, thức tức là hành theo cái tướng của nó; nếu hành thường, vô thường của sắc là hành theo cái tướng của nó; nếu hành thường, vô thường của thọ, tưởng, hành, thức là hành theo cái tướng của nó. Nếu hành vui, khổ của sắc là hành theo cái tướng của nó; nếu hành vui, khổ của thọ, tưởng, hành, thức là hành theo cái tướng của nó. Nếu hành ngã, vô ngã của sắc là hành theo cái tướng của nó; nếu hành ngã, vô ngã của thọ, tưởng, hành, thức là hành theo cái tướng của nó. Nếu hành tịnh, bất tịnh của sắc là hành theo cái tướng của nó; nếu hành tịnh, bất tịnh của thọ, tưởng, hành, thức là hành theo cái tướng của nó. Nếu hành sự xa lìa, chẳng xa lìa của sắc là hành theo cái tướng của nó; nếu hành sự xa lìa, chẳng xa lìa của thọ, tưởng, hành, thức là hành theo cái tướng của nó. Nếu hành tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc là hành theo cái tướng của nó; nếu hành tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thọ, tưởng, hành, thức là hành theo cái tướng của nó. Nếu hành bốn Niệm trụ là hành theo cái tướng của nó, cho đến nếu hành mười tám pháp Phật bất cộng là hành theo cái tướng của nó. Nếu suy nghĩ như vậy: “Ta hành Bát-nhã ba-la-mật-đa”, là có sở đắc tức là hành theo tướng của nó; hoặc suy nghĩ: “Ta là Bồ-tát” là có sở đắc tức là hành theo tướng của nó; hoặc suy nghĩ: “Ta có khả năng tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, đó là Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa” là có sở đắc tức là hành theo tướng của nó.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát nào khởi lên các loại phân biệt các pháp như vậy mà tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không có phương tiện thiện xảo thì chẳng phải hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện nói với Xá-lợi Tử:

–Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với sắc, trụ tướng thắng giải thì đối với sắc phát sinh sự gia tăng hoặc đối với thọ, tưởng, hành, thức trụ tướng thắng giải thì đối với thọ, tưởng, hành, thức phát sinh sự gia

tăng. Do phát sinh sự gia tăng nên không thể giải thoát sinh, già, bệnh, chết, sầu bi khổ ưu não mãi đời sau. Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với nhãn xứ cho đến ý xứ trụ tướng thắng giải thì đối với nhãn xứ cho đến ý xứ phát sinh sự gia tăng. Hoặc đối với sắc xứ cho đến pháp xứ trụ tướng thắng giải thì đối với sắc xứ cho đến pháp xứ phát sinh sự gia tăng. Do phát sinh sự gia tăng nên không thể giải thoát sinh, già, bệnh, chết, sầu bi khổ ưu não mãi đời sau. Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra trụ tướng thắng giải thì đối với nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra phát sinh sự gia tăng, cho đến đối với ý giới và cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra trụ tướng thắng giải thì đối với ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra phát sinh sự gia tăng. Do phát sinh sự gia tăng nên không thể giải thoát sinh, già, bệnh, chết, sầu bi khổ ưu não mãi đời sau. Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo trụ tướng thắng giải thì đối với bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo phát sinh sự gia tăng, cho đến đối với mười lực của Phật và cho đến mười tám pháp Phật bất cộng phát sinh sự gia tăng. Do phát sinh sự gia tăng nên không thể giải thoát sinh, già, bệnh, chết, sầu bi khổ ưu não mãi đời sau.

Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát này khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không có phương tiện thiện xảo thì địa vị Thanh văn, Độc giác còn không thể chứng được, huống là chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát làm như vậy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì nên biết đó gọi là không có phương tiện thiện xảo. Muốn thành tựu các việc mà không có phương tiện thiện xảo thì việc làm đều không thể thành tựu.

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Làm sao biết được các Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Thiện Hiện đáp:

–Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa vì có

phương tiện thiện xảo nên không hành sắc, không hành tướng sắc, không hành thọ, tướng, hành, thức, không hành tướng của thọ, tướng, hành, thức; không hành thường, vô thường của sắc, không hành tướng thường, vô thường của sắc; không hành thường, vô thường của thọ, tướng, hành, thức; không hành vui, khổ của sắc; không hành tướng vui, khổ của sắc; không hành vui, khổ của thọ, tướng, hành, thức; không hành tướng vui, khổ của thọ, tướng, hành, thức; không hành ngã, vô ngã của sắc; không hành tướng ngã, vô ngã của sắc; không hành ngã, vô ngã của thọ, tướng, hành, thức; không hành tướng ngã, vô ngã của thọ, tướng, hành, thức; không hành tịnh, bất tịnh của sắc; không hành tướng tịnh, bất tịnh của sắc; không hành tịnh, bất tịnh của thọ, tướng, hành, thức; không hành tướng tịnh, bất tịnh của thọ, tướng, hành, thức; không hành không, bất không của sắc; không hành tướng không, bất không của sắc; không hành không, bất không của thọ, tướng, hành, thức; không hành tướng không, bất không của thọ, tướng, hành, thức; không hành hữu tướng, vô tướng của sắc; không hành tướng hữu tướng, vô tướng của sắc; không hành hữu tướng, vô tướng của thọ, tướng, hành, thức; không hành tướng hữu tướng, vô tướng của thọ, tướng, hành, thức; không hành hữu nguyện, vô nguyện của sắc; không hành tướng hữu nguyện, vô nguyện của sắc; không hành hữu nguyện, vô nguyện của thọ, tướng, hành, thức; không hành tướng hữu nguyện, vô nguyện của thọ, tướng, hành, thức; không hành tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc; không hành tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc; không hành tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thọ, tướng, hành, thức; không hành tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thọ, tướng, hành, thức; không hành xa lìa, chẳng xa lìa của sắc; không hành tướng xa lìa, chẳng xa lìa của sắc; không hành xa lìa, chẳng xa lìa của thọ, tướng, hành, thức; không hành tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thọ, tướng, hành, thức; không hành bốn Niệm trụ, không hành tướng bốn Niệm trụ, cho đến không hành mười tám pháp Phật bất cộng, không hành tướng mười tám pháp Phật bất cộng.

Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, nên biết, như vậy là Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thưa

Hiền giả Xá-lợi Tử, vì sắc này chẳng phải là không của sắc, không của sắc này chẳng phải là sắc, sắc chẳng lìa không, không chẳng lìa sắc, sắc tức là không, không tức là sắc; thọ, tưởng, hành, thức cũng như vậy. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng này chẳng phải là không của mười tám pháp Phật bất cộng. Không của mười tám pháp Phật bất cộng này chẳng phải mười tám pháp Phật bất cộng. Mười tám pháp Phật bất cộng chẳng lìa không, không chẳng lìa mười tám pháp Phật bất cộng. Mười tám pháp Phật bất cộng tức là không, không tức là mười tám pháp Phật bất cộng.

Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo như thế nên có thể chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa không chấp thủ hành, không chấp thủ không hành, không chấp thủ vừa hành vừa không hành, không chấp thủ chẳng phải hành, chẳng phải không hành, đối với không chấp thủ cũng không chấp thủ.

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Do đâu mà Đại Bồ-tát này khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa đều không chấp thủ?

Thiện Hiện đáp:

–Do tự tánh Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa lấy không tánh làm tự tánh.

Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, do nhân duyên này Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc chấp thủ hành, hoặc chấp thủ không hành, hoặc chấp thủ vừa hành vừa không hành, hoặc chấp thủ chẳng phải, chẳng phải không hành, hoặc chấp thủ không chấp thủ. Như vậy, tất cả pháp đều dùng không tánh làm tự tánh của nó, đều không có sự nắm giữ, không có sự chấp trước. Đó là Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp không có sự chấp trước Tam-ma-địa. Tam-ma-địa này vi diệu, thù thắng, rộng lớn vô lượng, có thể tập hợp vô biên vô ngại tác dụng, không đồng với tất cả Thanh văn, Độc giác.

Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có thể đối với Tam-

ma-địa thù thắng như vậy thường trụ không xả bỏ thì mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát chỉ vì đối với Tam-ma-địa này thường trụ không xả mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột hay còn có các Tam-ma-địa nào khác?

Thiện Hiện đáp:

–Chẳng những đối với một Tam-ma-địa này thường trụ không xả bỏ làm cho các Bồ-tát mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột mà còn có các Tam-ma-địa khác.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Các Tam-ma-địa khác là gì?

Thiện Hiện đáp:

–Các Đại Bồ-tát có Tam-ma-địa Kiện hành, Tam-ma-địa Bảo Ấn, Tam-ma-địa Sư tử du hý, Tam-ma-địa Diệu nguyệt, Tam-ma-địa Nguyệt tràng tướng, Tam-ma-địa Nhất thiết pháp hải, Tam-ma-địa Quán đảnh, Tam-ma-địa Pháp giới quyết định, Tam-ma-địa Quyết định tràng tướng, Tam-ma-địa Kim cang dụ, Tam-ma-địa Nhập chư pháp ấn, Tam-ma-địa Tam-ma-địa vương, Tam-ma-địa Thiện an trú, Tam-ma-địa Vương ấn, Tam-ma-địa Tinh tấn lực, Tam-ma-địa Đăng dũng, Tam-ma-địa Nhập từ định, Tam-ma-địa Nhập tăng ngữ, Tam-ma-địa Quán phương, Tam-ma-địa Đà-la-ni ấn, Tam-ma-địa Vô song thất, Tam-ma-địa Chư pháp đẳng thú hải ấn, Tam-ma-địa Biến phú hư không, Tam-ma-địa Kim cang luân, Tam-ma-địa Thắng tràng tướng, Tam-ma-địa Đế tràng tướng, Tam-ma-địa Thuận minh tàng, Tam-ma-địa Sư tử phấn tấn, Tam-ma-địa Thắng khai hiển, Tam-ma-địa Bảo tánh, Tam-ma-địa Biến chiếu, Tam-ma-địa Bất thuận, Tam-ma-địa Trụ vô tướng, Tam-ma-địa Quyết định, Tam-ma-địa Vô cấu đảnh, Tam-ma-địa Vô biên quang, Tam-ma-bặc Phát quang, Tam-ma-địa Phát minh, Tam-ma-địa Tịnh tòa, Tam-ma-địa Vô cấu quang, Tam-ma-địa Phát ái lạc, Tam-ma-địa Điển đảnh, Tam-ma-địa Vô tận, Tam-ma-địa Cụ oai quang, Tam-ma-địa Ly tận, Tam-ma-địa Hàng phục, Tam-ma-địa Trừ khiển, Tam-ma-địa Nhật đảnh, Tam-ma-địa Nguyệt đảnh, Tam-ma-địa Tịnh quang, Tam-ma-địa Minh tánh, Tam-ma-địa Diệu tánh, Tam-ma-địa Trí tướng, Tam-ma-địa

Trụ tâm, Tam-ma-địa Phổ minh, Tam-ma-địa Thiện trụ, Tam-ma-địa Bảo tích, Tam-ma-địa Diệu pháp ấn, Tam-ma-địa Chư pháp bình đẳng, Tam-ma-địa Xả trần ái, Tam-ma-địa Nhập pháp đẳng, Tam-ma-địa Phiêu tán, Tam-ma-địa Phân biệt pháp cú, Tam-ma-địa Tự bình đẳng tướng, Tam-ma-địa Ly văn tự tướng, Tam-ma-địa Đoản sở duyên, Tam-ma-địa Vô biến dị, Tam-ma-địa Nhập danh định tướng, Tam-ma-địa Hành vô tướng, Tam-ma-địa Ly ế ám, Tam-ma-địa Cụ hành, Tam-ma-bhac Bất động, Tam-ma-địa Độ cảnh, Tam-ma-địa Tập chư công đức, Tam-ma-địa Quyết định trụ, Tam-ma-địa Tịnh diệu hoa, Tam-ma-địa Cụ giác chi, Tam-ma-địa Vô biên biện, Tam-ma-địa Vô đẳng đẳng, Tam-ma-địa Siêu nhất nhất, Tam-ma-địa Phát diệu quán, Tam-ma-địa Tán nghi hoặc, Tam-ma-địa Vô sở tụ, Tam-ma-địa Xả nhất tướng, Tam-ma-địa Dẫn hành phát tướng, Tam-ma-địa Nhất hành tướng, Tam-ma-địa Ly chư tướng, Tam-ma-địa Vô dư y ly nhất thiết hữu, Tam-ma-địa Nhập nhất thiết thi thiết ngữ ngôn, Tam-ma-địa Giải thoát âm Thanh văn tự, Tam-ma-địa Cự xí nhiên, Tam-ma-địa Tịnh nhãn, Tam-ma-địa Vô hình tướng, Tam-ma-địa Nhập nhất thiết tướng, Tam-ma-địa Bất hý nhất thiết khổ lạc, Tam-ma-địa Vô tận hành tướng, Tam-ma-địa Cụ đà-la-ni, Tam-ma-địa Nhiếp phục nhất thiết chánh tà tánh, Tam-ma-địa Nhập nhất thiết ngôn từ tịnh mặc, Tam-ma-địa Ly vi thuận, Tam-ma-địa Vô cấu minh, Tam-ma-địa Cụ kiên cố, Tam-ma-địa Mãn nguyện tịnh quang, Tam-ma-địa Đại trang nghiêm, Tam-ma-địa Phát nhất thiết quang minh, Tam-ma-địa Định bình đẳng, Tam-ma-địa Vô trần hữu trần bình đẳng lý thú, Tam-ma-địa Vô tranh hữu tranh bình đẳng lý thú, Tam-ma-địa Vô sào huyệt vô tiêu xí vô ái lạc, Tam-ma-địa Quyết định trụ chân như, Tam-ma-địa Hoại thân ác hành, Tam-ma-địa Hoại ngữ ác hành, Tam-ma-địa Hoại ý ác hành, Tam-ma-địa Như hư không, Tam-ma-địa Vô nhiễm trước như hư không.

Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát đối với các Tam-ma-địa như vậy thường trụ không xả thì mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, lại có vô lượng, vô số tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni khác, nếu Đại Bồ-tát có thể ở trong đó thường khéo tu học thì cũng làm cho mau chứng đắc

quả vị Giác ngộ cao tột đã mong cầu.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện lại nói với Cụ thọ Xá-lợi Tử:

–Đại Bồ-tát nào an trú các Tam-ma-địa như vậy, nên biết đã được chư Phật quá khứ thọ ký, cũng được mười phương chư Phật hiện tại thọ ký.

Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát này tuy trụ các Tam-ma-địa như vậy nhưng không thấy các Tam-ma-địa này, cũng không chấp các Tam-ma-địa như vậy, cũng không nghĩ: “Ta đã nhập các Tam-ma-địa này, ta đang nhập các Tam-ma-địa này, ta sẽ nhập các Tam-ma-địa này. Chỉ có ta mới có thể nhập, người khác không có thể nhập được.” Vì ấy suy nghĩ như vậy nên không biểu hiện phân biệt gì cả.

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Có chắc chắn là chỉ riêng các Đại Bồ-tát an trú các Tam-ma-địa như vậy đã được chư Phật quá khứ, hiện tại thọ ký không?

Thiện Hiện đáp:

–Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, không phải. Vì sao? Thưa Hiền giả Xá-lợi Tử, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa không khác Tam-ma-địa, Tam-ma-địa không khác Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát không khác Bát-nhã ba-la-mật-đa và Tam-ma-địa, Bát-nhã ba-la-mật-đa và Tam-ma-địa không khác Đại Bồ-tát. Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là Tam-ma-địa, Tam-ma-địa tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa và Tam-ma-địa, Bát-nhã ba-la-mật-đa và Tam-ma-địa tức là Đại Bồ-tát. Vì sao? Vì tánh tất cả pháp đều bình đẳng.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 410

Phẩm 9: HÀNH TƯỚNG (2)

Bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Nếu Tam-ma-địa không khác Đại Bồ-tát, Đại Bồ-tát không khác Tam-ma-địa, Tam-ma-địa tức là Đại Bồ-tát Đại Bồ-tát tức là Tam-ma-địa, hoặc Tam-ma-địa, hoặc Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy thì các Đại Bồ-tát làm thế nào đối với tất cả pháp như thật hiểu biết, nhập Tam-ma-địa?

Thiện Hiện đáp:

–Nếu Đại Bồ-tát khi nhập các định không nghĩ: “Ta nương vào tánh bình đẳng của tất cả pháp mà chứng nhập các đẳng trì như vậy như vậy”, thì do nhân duyên này các Đại Bồ-tát tuy nương vào các tánh bình đẳng của tất cả pháp mà chứng các đẳng trì như vậy, như vậy, nhưng đối với tánh bình đẳng của tất cả pháp và các đẳng trì không biểu hiện tướng hiểu biết. Vì sao? Thừa Hiền giả Xá-lợi Tử, vì tất cả pháp và đẳng trì hoặc Đại Bồ-tát, hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa đều không sở hữu, mà trong không sở hữu thì sự phân biệt, tướng hiểu biết không thể phát sinh.

Khi ấy, Thế Tôn khen Thiện Hiện:

–Lành thay, lành thay! Đúng như lời ông nói! Ta nói ông là người đứng đầu trụ định Vô tánh, trong chúng Thanh văn. Bởi vì điều này tương ứng với nghĩa ta nói, trong tánh bình đẳng không có sự chống trái nhau.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát muốn học Bát-nhã ba-la-mật-đa nên học như vậy, muốn học Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa nên học như vậy; muốn học bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo nên học như vậy. Như vậy, cho đến muốn học mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng nên học như vậy.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát nào học như vậy chính là học Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đến chính là học mười tám bất cộng của Phật phải không?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát nào học như vậy chính là học Bát-nhã ba-la-mật-đa vì lấy vô sở đắc làm phương tiện, cho đến chính là học mười tám pháp Phật bất cộng vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Khi ấy, Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát nào khi học như vậy đều dùng vô sở đắc làm phương tiện để học Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đến đều dùng vô sở đắc làm phương tiện để học mười tám pháp Phật bất cộng chăng?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát nào khi học như vậy, đều dùng vô sở đắc làm phương tiện để học Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đến đều dùng vô sở đắc làm phương tiện để học mười tám pháp Phật bất cộng.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Vô sở đắc là nói những gì chẳng thể nắm bắt được chăng?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, ngã chẳng thể nắm bắt được cho đến cái thấy chẳng thể nắm bắt được vì rốt ráo thanh tịnh; uẩn, xứ, giới chẳng thể nắm bắt được, vì rốt ráo thanh tịnh; vô minh chẳng thể nắm bắt được cho đến lão tử chẳng thể nắm bắt được vì rốt ráo thanh tịnh; bốn Thánh đế chẳng thể nắm bắt được vì rốt ráo thanh tịnh; cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc chẳng thể nắm bắt được vì rốt ráo thanh tịnh; bốn Niệm trụ chẳng thể nắm bắt được cho đến tám chi Thánh đạo chẳng thể nắm bắt được vì rốt ráo thanh tịnh; mười lực của Phật chẳng thể nắm bắt được cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng thể nắm bắt được, vì rốt ráo thanh tịnh; Bồ thí ba-la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được vì rốt ráo thanh tịnh; Dự lưu chẳng thể nắm bắt được cho đến A-la-hán chẳng thể nắm bắt được vì rốt ráo thanh tịnh; Độc giác chẳng thể nắm bắt được vì rốt ráo thanh tịnh; Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được, Như Lai chẳng thể nắm bắt được vì rốt ráo thanh tịnh.

Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Thế Tôn, nghĩa rốt ráo thanh tịnh là như thế nào?

Phật đáp:

–Này Xá-lợi Tử, tức là tất cả pháp không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh, không xuất hiện, không ẩn mất, vô đắc, vô vi. Như vậy là nghĩa rốt ráo thanh tịnh.

Khi ấy, Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát khi học như vậy là học pháp gì?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi học như vậy thì đối với tất cả pháp đều không học điều gì. Vì sao? Này Xá-lợi Tử, không thể nào trong tất cả pháp như vậy, mà có các hàng phàm phu ngu muội, chấp trước học ở trong đó.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Bạch Thế Tôn, nếu vậy thì các pháp hiện hữu như thế nào?

Phật dạy:

–Các pháp đúng như không sở hữu, như vậy mà hiện hữu. Nếu đối với pháp không sở hữu như vậy không thể hiểu rõ thì gọi là vô minh.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Bạch Thế Tôn, những pháp nào không sở hữu, không hiểu biết gọi là vô minh?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, sắc không sở hữu, thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, vì pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh. Như vậy cho đến bốn Niệm trụ không sở hữu, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không sở hữu, vì pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Này Xá-lợi Tử, kẻ phàm phu ngu muội nếu đối với pháp không sở hữu như vậy không thể hiểu rõ thì gọi là vô minh. Do vô minh và thế lực của ái, người ấy phân biệt chấp trước hai bên đoạn, thường. Do đó, không biết, không thấy tánh các pháp không sở hữu, phân biệt các pháp. Do phân biệt nên chấp trước sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến chấp trước mười tám pháp Phật bất cộng. Do chấp trước, nên phân biệt tánh không sở hữu của các pháp. Do đó, đối với pháp không biết, không thấy.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Bạch Thế Tôn, đối với những pháp nào không biết, không thấy?

Phật dạy:

–Đối với sắc không biết, không thấy; đối với thọ, tưởng, hành, thức không biết, không thấy. Cho đến, đối với mười tám pháp Phật bất cộng không biết, không thấy. Do đối với các pháp không biết, không thấy nên rơi vào hạng phàm phu ngu muội không thể ra khỏi.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Bạch Thế Tôn, họ không thể ra khỏi nơi nào?

Phật bảo:

–Họ không thể ra khỏi Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Do không thể ra khỏi ba cõi nên đối với pháp Thanh văn không thể thành tựu, đối với pháp Độc giác không thể thành tựu, đối với pháp Bồ-tát không thể thành tựu, đối với pháp chư Phật không thể thành tựu. Do đối với ba thừa không thể thành tựu nên đối với các pháp không thể tin nhận.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Bạch Thế Tôn, đối với pháp nào họ không thể tin nhận?

Phật dạy:

–Đối với không của sắc không thể tin nhận, đối với không của thọ, tưởng, hành, thức không thể tin nhận, cho đến đối với không của mười tám pháp Phật bất cộng không thể tin nhận. Do không tin nhận nên không thể trụ.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Bạch Thế Tôn, đối với pháp nào họ không thể trụ?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, đối với Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thể an trú, đối với địa vị không thoái chuyển cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không thể an trú. Do đó nên gọi là phàm phu ngu muội vì đối với các pháp chấp trước có tánh.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Bạch Thế Tôn, đối với pháp nào họ chấp trước có tánh?

Phật dạy:

–Đối với sắc chấp trước có tánh, đối với thọ, tưởng, hành, thức chấp trước có tánh; đối với nhãn xứ chấp trước có tánh, cho đến đối với ý xứ chấp trước có tánh; đối với sắc xứ chấp trước có tánh, cho đến đối với pháp xứ chấp trước có tánh; đối với nhãn giới chấp trước có tánh, cho đến đối với ý giới chấp trước có tánh; đối với tham, sân, si chấp trước có tánh, đối với các tà kiến chấp trước có tánh, đối với bốn Niệm trụ chấp trước có tánh, cho đến đối với mười tám pháp Phật bất cộng chấp trước có tánh.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có Đại Bồ-tát nào chỉ học như vậy, chẳng học Bát-nhã ba-la-mật-đa mà không thể thành tựu trí Nhất thiết trí chẳng?

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Có Đại Bồ-tát học như vậy, không học Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thể thành tựu trí Nhất thiết trí.

Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Thế Tôn, điều này nghĩa là như thế nào?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát nào không có phương tiện thiện xảo, đối với Bát-nhã

ba-la-mật-đa phân biệt, chấp trước, đối với Tinh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, phân biệt chấp trước; đối với bốn Niệm trụ phân biệt chấp trước, cho đến đối với mười tám pháp Phật bất cộng phân biệt chấp trước. Do chấp trước những pháp này nên đối với trí Nhất thiết trí, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng chấp trước. Do nhân duyên này có Đại Bồ-tát học như vậy, không học Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thể thành tựu trí Nhất thiết trí.

Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát này khi học như vậy quyết định không học Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không thể thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát này khi học như vậy quyết định không học Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không thể thành tựu trí Nhất thiết trí.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa là học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Khi học như vậy có thể thành tựu trí Nhất thiết trí?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến không thấy trí Nhất thiết tướng, Đại Bồ-tát tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy là học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Khi học như vậy thì có thể thành tựu trí Nhất thiết trí. Vì sao? Này Xá-lợi Tử, vì dùng vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát này dùng pháp vô sở đắc nào làm phương tiện?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát này khi tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, lấy vô sở đắc của Bồ thí ba-la-mật-đa làm phương tiện, cho đến khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa lấy vô sở đắc của Bát-nhã ba-la-mật-đa làm phương tiện, cho đến khi cầu Bồ-đề, lấy vô sở đắc của Bồ-đề làm phương tiện; cho đến khi cầu trí Nhất thiết tướng lấy vô sở đắc của trí Nhất thiết tướng làm phương tiện.

Này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy là học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Khi học như vậy có thể thành tựu trí Nhất thiết trí.

Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát này khi tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô sở đắc của những pháp nào làm phương tiện?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát này khi tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô sở đắc của pháp không bên trong làm phương tiện cho đến dùng vô sở đắc của pháp không không tánh tự tánh làm phương tiện. Do nguyên nhân này mau có thể thành tựu trí Nhất thiết trí.